

Bản án số: **116/2018/HS-ST**
Ngày 21-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Cao Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Luyến

Ông Nguyễn Kim San

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Mai Phương – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 112/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 667/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng Đ (tức Nguyễn Hoàng S), sinh ngày 09 tháng 9 năm 1970 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn LN, xã DB, huyện AD, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 06/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Hoàng L và bà Đinh Thị K (đều đã chết); chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự, nhân thân: 03 tiền án đã được xóa (Án số 126 ngày 30/3/1993, Tòa án nhân dân huyện An H (nay là huyện AD) xử phạt 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” – tài sản dưới 500.000 đồng; Án số 17 ngày 06/3/1998, Tòa án nhân dân huyện An H (nay là huyện AD) xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” – tài sản dưới 500.000 đồng; Án số 13 ngày 27/4/2006, Tòa án nhân dân huyện AD xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” – tài sản dưới 2.000.000 đồng); tạm giữ từ ngày 22/6/2018 đến ngày 25/6/2018 chuyển tạm giam; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng Đ: Ông Nguyễn Xuân Tú - Luật sư của Văn phòng Luật sư 13-5 thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người chứng kiến: Trần Văn T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 40 phút ngày 22/06/2018, tại thôn LN, xã DB, huyện AD, thành phố Hải Phòng, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện AD, thành phố Hải Phòng kết hợp với Công an xã DB phát hiện bắt quả tang Nguyễn Hoàng Đ, sinh năm 1970, cư trú tại thôn LN, xã DB, huyện AD, thành phố Hải Phòng có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ trên tay trái của Đ 01 gói giấy chứa bột màu trắng, 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng; thu giữ trong túi áo trái của Đ 01 túi nilon chứa tinh bột màu trắng, 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng. Ngoài ra, còn thu giữ của Đ 01 điện thoại di động Nokia, 6.000.000 đồng, 01 xe Mô tô Sirius BKS 15K1-02176.

Khám xét nơi ở của Nguyễn Hoàng Đ thu giữ 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng; 01 túi nilon chứa chất bột màu trắng; 01 vỏ bao thuốc lá đựng 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng; 01 chai thủy tinh trên nắp chai có cắm 01 ống thủy tinh và 01 ống nhựa; 01 khay kim loại, 02 dao lam; 01 ống nhựa màu đen; 01 cân điện tử; 20 túi nilon; 30 mảnh giấy học sinh và 210 triệu đồng.

Tại bản kết luận giám định 357/KLGD (Đ6) ngày 25/06/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng xác định toàn bộ số chất bột, tinh thể màu trắng thu giữ trên người Nguyễn Hoàng Đ khi bắt quả tang và khám xét nơi ở của Đ có tổng cộng 4,8429 gam Heroine và 33,9933 gam Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Hoàng Đ khai: Cách ngày bị bắt khoảng 3 ngày, Đ đến đường tàu Cát Cụt quận LC, thành phố Hải Phòng gặp một người đàn ông không biết tên lai lịch địa chỉ mua 23.000.000 đồng ma túy đá và 12.000.000 đồng Heroine mang về để bán và sử dụng. Đ dùng dao lam, ống nhựa, cân điện tử chia số ma túy trên thành các gói nhỏ để bán cho những người nghiện, Đ đã bán được 6.000.000 đồng. Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 22/06/2018, Đ nhận được điện thoại của một người đàn ông hỏi mua ma túy đá và Heroine, người đàn ông hẹn Đ mang ma túy ra trạm điện thuộc thôn LN xã DB giao ma túy và nhận tiền. Đ điều khiển xe Mô tô BKS 15K1-02176 mang ma túy đi bán cho người đàn ông, khi đi đến khu vực gần Nhà văn hóa thôn LN thì bị Công an kiểm tra thu giữ ma túy như trên. Đ khai số tiền 210.000.000 đồng Công an thu giữ trong tủ nhà Đ là của Hoàng Thị T1 (chị gái Đ) cho Đ vay để sửa nhà, không liên quan đến mua bán ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 102/CT-VKS-P1 ngày 30 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình cơ bản như bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015; xử phạt Nguyễn Hoàng Đ: Từ 16 năm đến 17 năm tù.

Phạt tiền bị cáo: 10.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng Đ: Luật sư không tranh luận về tội danh và khung hình phạt áp dụng đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 và cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn mức án đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Bị cáo không bổ sung quan điểm của Luật sư và tranh luận với Kiểm sát viên và nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

[3] Vào hồi 13 giờ 40 phút ngày 22/6/2018, Nguyễn Hoàng Đ nhận được điện thoại của một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua ma túy đá và Heroine và hẹn Đ mang ma túy ra trạm điện thuộc thôn LN, xã ĐB, huyện AD, thành phố Hải Phòng để giao ma túy và nhận tiền. Đ đồng ý và điều khiển xe mô tô BKS 15K1-02176 mang ma túy đi giao thì bị Cơ quan công an kiểm tra bắt quả

tang. Thu giữ trên người và tại nơi ở của Đ tổng cộng 4,8429 gam Heroine và 33,9933 gam Methamphetamine. Số ma túy này, Đ mua của một người đàn ông không biết tên tuổi lai lịch tại đường tàu Cát Cụt, quận LC, thành phố Hải Phòng cách ngày bị bắt khoảng 3 ngày chủ yếu nhằm mục đích chia nhỏ để bán kiếm lời và sử dụng. Do đó, có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Nguyễn Hoàng Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, mặt khác, ma túy vẫn đang là hiểm họa của toàn cầu, là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm khác nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[5] Bị cáo Đ đã mua, bán trái phép 2 chất ma túy là Heroine và Methamphetamine, số ma túy thu giữ trên người và tại nơi ở của Đ tổng cộng 4,8429 gam Heroine và 33,9933 gam Methamphetamine. Tổng khối lượng hai chất tương đương với khối lượng Heroine là 38,8362 gam nên bị cáo bị xét xử theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Bị cáo Đ có nhiều tiền án, mặc dù đã được xóa nhưng không được coi là có nhân thân tốt, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, hiện đang bị HIV. Bị cáo Đ có khai nhận đã bán được khoảng 60 gói ma túy trước đó được 6.000.000 đồng. Tại thời điểm bị bắt, thu giữ được trong người bị cáo một lượng ma túy bị cáo mang đi để bán, đồng thời, thu giữ tại nơi ở của bị cáo một lượng ma túy khác bị cáo tàng trữ nhằm mục đích bán kiếm lời; do đó, bị cáo phạm tội từ 02 lần trở lên nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015.

[7] Sau khi bị bắt, bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo có 01 anh trai là Liệt sỹ, 01 anh trai là thương binh hạng 4/4. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhưng vẫn phải xử phạt bị cáo mức án trên khởi điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Ngoài hình phạt chính, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đ để sung quỹ Nhà nước.

[9] Đối với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng Đ, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nhưng không chấp nhận đề nghị xử bị cáo mức án thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát vì không có căn cứ pháp luật.

- Về thu lợi bất chính:

[10] Bị cáo Đ mua ma túy để bán nhằm mục đích kiếm lời, tuy nhiên, không có căn cứ để xác định số tiền thu lợi bất chính bị cáo đã hưởng lợi là bao nhiêu nên Hội đồng xét xử không buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính.

- Về xử lý vật chứng:

[11] Đối với 01 phong bì thư dán kín: Đây là vật cất lưu hành và các vật bị cáo dùng để chứa ma túy, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[12] Đối với 01 điện thoại Nokia màu đen : Đây là điện thoại bị cáo sử dụng để liên lạc với người mua ma túy, vẫn còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước.

[13] Đối với 01 cân điện tử; 02 dao lam; 01 ống nhựa; 01 khay kim loại; 20 vỏ túi nilon; 30 mảnh giấy: Bị cáo sử dụng để chia ma túy, dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[14] Đối với số tiền 6.000.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

- Về án phí và quyền kháng cáo:

[15] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Đ (tức Nguyễn Hoàng S) 16 (Mười sáu) năm tù về tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/6/2018.

Phạt tiền bị cáo 10.000.000 (Mười triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) phong bì thư dán kín; 01 (Một) cân điện tử; 02 (Một) dao lam; 01 (Một) ống nhựa; 01 (Một) khay kim loại; 20 (Hai mươi) vỏ túi nilon; 30 (Ba mươi) mảnh giấy.

- Tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại Nokia màu đen

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: Số tiền 6.000.000 (Sáu triệu) đồng.

(Vật chứng có đặc điểm chi tiết theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 29/10/2018 và Biên lai thu tiền số 0006094 ngày 29/10/2018 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1 – TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV27 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Các bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Văn Tuấn